

**TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN**  
**TỔ NGŨ VĂN**  
**MÔN NGŨ VĂN KHỐI 8**

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu**

**Từ ngữ toàn dân và từ ngữ địa phương: Chức năng và giá trị**

**I. Tri thức tiếng Việt**

**\* Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu**

- *Nghĩa tường minh* là phần thông báo được thể hiện trực tiếp bằng từ ngữ trong câu, là loại nghĩa chúng ta có thể nhận ra trên bề mặt câu chữ.
- *Nghĩa hàm ẩn* là phần thông báo không được thể hiện trực tiếp bằng từ ngữ trong câu mà được suy ra từ câu chữ và ngữ cảnh. Đây là loại nghĩa mà người nói, người viết thật sự muốn đề cập.
- Nghĩa hàm ẩn thường được sử dụng trong sáng tác văn chương và trong đời sống hằng ngày.

**\* Từ toàn dân và từ ngữ địa phương: chức năng và giá trị**

- Từ ngữ toàn dân là từ ngữ được toàn dân biết, chấp nhận và sử dụng rộng rãi trong giao tiếp.
- Từ ngữ địa phương là từ chỉ được sử dụng ở một số địa phương nhất định.
- Trong các tác phẩm văn chương, điện ảnh, từ ngữ địa phương được dùng như một phương tiện tu từ với mục đích tô đậm màu sắc địa phương và làm cho nhân vật trở nên chân thực, sinh động hơn.

**II. Luyện tập**

**Câu 1/SGK.Tr.86**

| <b>Ví dụ</b> | <b>Nghĩa tường minh</b> | <b>Nghĩa hàm ẩn</b> | <b>Từ ngữ quan trọng trong câu</b> |
|--------------|-------------------------|---------------------|------------------------------------|
| a            | - Hỏi có                | Mục đích            | Thông tin thừa                     |

|   |                                                                                                 |                                                                                        |                                                                                                                                     |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | thấy con<br>lợn chạy<br>qua đây<br>không?<br>-Trả lời<br>không thấy<br>con lợn nào<br>chạy qua. | của người<br>nói là khoe<br>khoang:<br>khoe con<br>lợn cưới và<br>chiếc áo<br>mới      | thể hiện qua các<br>từ ngữ mà người<br>nói cố tình thêm<br>vào. Chú ý các<br>từ: lợn “cưới”, từ<br>lúc “tôi mặc cái<br>áo mới này”. |
| b | Con rắn to<br>dài vừa<br>tròn hai<br>mươi thước<br>là con rắn<br>vuông à.                       | Làm gì có<br>con rắn<br>nào dài hai<br>mươi<br>thước<br>(Anh đang<br>nói khoác<br>lác) | “Thì ra là con<br>rắn vuông góc à”<br>( Trên đời này<br>không có con rắn<br>vuông góc)                                              |

### **Câu 2/SGK.Tr.86**

a, Người chủ nhà muốn người đầy tớ vận cái khổ tải vào người và khi nào khát thì vận ra uống. Nghĩa hàm ẩn: Tao không cho mày tiền uống nước đâu, mày tự lo lấy đi. Nghĩa hàm ẩn này được thể hiện trong câu: Vận vào người khi khát vận ra mà uống.

b, Hàm ý của người đầy tớ được thể hiện trong câu nói tiếp theo:”Dạ, vắt cổ chày cũng ra nước!”. Tuy nhiên, đây chưa phải là tầng nghĩa hàm ẩn cuối cùng trong câu nói của người đầy tớ. Ý định thật sự của người đầy tớ là mỉa mai chủ nhà quá keo kiệt.

c, Truyện cười *Vắt cổ chày ra nước* giúp chúng ta hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa của thành ngữ “Vắt cổ chày ra nước” (quá keo kiệt). Đây là nghĩa hàm ẩn của thành ngữ “Vắt cổ chày ra nước” .

### **Câu 3/SGK.Tr.87**

Gợi ý:

a. Nghĩa hàm ẩn của câu “Ông lấy giấy khổ to mà viết có hơn không?” được thể hiện rõ qua lượt thoại tiếp theo của người vợ “Ông chẳng biết tính toán gì cả, giấy khổ to bỏ đi còn gói hàng, chứ giấy khổ nhỏ thì dùng làm gì được”. Ở câu nói này người vợ đã trêu đùa người chồng về khả năng viết lách của ông: bản thảo có thể bỏ đi.

b. Thầy đồ không hiểu đúng câu nói của vợ mình. Điều này thể hiện qua chi tiết “Thầy đồ lấy làm đắc chí cho rằng vợ khen tài văn chương của mình, ý văn dồi dào, giấy khổ nhỏ không đủ chép”.

c. Nghĩa hàm ẩn do người nói/người viết tạo ra và nghĩa hàm ẩn do người nghe/người đọc suy ra không phải lúc nào cũng trùng nhau. Vì hàm ý (ý định của người nói/người viết) và suy ý (cách hiểu của người nghe/người đọc) có thể khác nhau. Điều này phụ thuộc vào tri thức nền, kỹ năng ngôn ngữ của mỗi người.

### **Câu 4/SGK.Tr.87**

- Sản phẩm của học sinh

### **Câu 5/SGK.Tr.87**

a. Qua từ “nom”, người đọc nhận thấy lời thoại nhân vật trong truyện Con rắn vuông phản ánh chân thật lời ăn tiếng nói hằng ngày của người miền Bắc.

b. Thiệt thà là từ được sử dụng ở miền Trung Và cả miền Nam. Tuy nhiên, nếu đặt trong ngữ cảnh bài thơ *Nhớ đồng* của Tố Hữu (với cụm từ “chừ đây”), chúng ta sẽ thấy màu sắc Trung Bộ hiện ra rõ nét.

c. Giả đò (cùng với các từ ngữ “ngò”, “ngó lơ”) đã làm nên màu sắc riêng (màu sắc Nam Bộ) cho câu ca dao.

## **ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI**

## **VĂN HAY**

### **I. Trải nghiệm cùng văn bản**

#### **1. Đọc**

## 2. Tác phẩm

- Thể loại: Truyện cười

### Câu 1:

|                                     |                                                                                                 |
|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Đặc điểm<br/>Truyện<br/>cười</b> | <b>Truyện cười Văn hay</b>                                                                      |
| Đề tài                              | Châm biếm                                                                                       |
| Cốt truyện                          | Xoay quanh tình huống một ông chồng cứ tưởng mình viết đẹp nhưng mà sự thực thì không phải vậy. |
| Bối cảnh                            | Bối cảnh gần gũi là hình ảnh hai vợ chồng trao đổi, giao tiếp hàng ngày                         |

### Câu 2:

Nhân vật người vợ trong câu chuyện được khắc họa thông qua lời đối đáp với người chồng. Câu nói của nhân vật người vợ có hàm ý, thể hiện rõ sự thông minh, dí dỏm, hài hước và có thể tạo ra tiếng cười cho câu chuyện.

### Câu 3:

- Trong câu chuyện *Văn hay*, tác giả dân gian đã tạo ra tiếng cười bằng cách tạo ra sự không trùng khớp giữa nghĩa hàm ẩn của người nói và nghĩa hàm ẩn của người nghe trong cùng một câu nói. Việc người vợ trêu đùa chồng về tài năng văn chương của ông đã tạo ra tiếng cười cho câu chuyện.

## VIẾT

## VIẾT BÀI VĂN KỂ LẠI MỘT HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

### I. . Tri thức về kiểu bài

#### 1. Khái niệm

Bài văn kể lại một hoạt động xã hội thuộc kiểu văn bản tự sự. Trong bài văn đó, người viết kể lại các sự việc của hoạt động xã hội mà mình đã tham gia, có kết hợp với yếu tố miêu tả, biểu cảm hoặc cả hai yếu tố này để tăng sự sinh động cho bài viết.

## **2. Yêu cầu đối với văn bản:**

### **a. Yêu cầu đối với kiểu văn bản**

- Kể lại một hoạt động xã hội theo ngôi thứ nhất.
- Nêu được các thông tin cơ bản về hoạt động xã hội sẽ kể; miêu tả quang cảnh, không gian, thời gian diễn ra hoạt động
- Kể lại chân thực các sự việc theo trình tự hợp lí.
- Kết hợp với các yếu tố miêu tả hay biểu cảm, hoặc cả hai yếu tố để bài văn thêm sinh động, hấp dẫn.

### **b. Bố cục bài viết cần đảm bảo:**

- Mở bài: Giới thiệu một hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân suy nghĩ, tình cảm sâu sắc.
- Thân bài: Nêu những thông tin cơ bản về hoạt động xã hội sẽ kể; miêu tả quang cảnh, không gian, thời gian diễn ra hoạt động; kể lại các sự việc theo trình tự hoạt động xã hội; kết hợp yếu tố miêu tả, biểu cảm.
  - Kết bài: Khẳng định giá trị của hoạt động xã hội đã kể; nêu suy nghĩ, tình cảm sâu sắc mà hoạt động gợi ra cho bản thân.

## **II. Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản**

### **Câu 1:**

- Bài văn viết về hoạt động thăm bệnh nhân ung thư tại bệnh viện Ung bướu trong khuôn khổ ngày hội “Ước mơ của Thúy”.
- Các sự việc của hoạt động được triển khai theo trình tự thời gian, thể hiện trình tự diễn tiến hoạt động.

### **Câu 2:**

- Đoạn văn giới thiệu thông tin cơ bản của hoạt động sẽ kể là đoạn thứ 2.

### **Câu 3:**

- Bài viết kể theo ngôi thứ nhất.

- Người viết chọn ngôi thứ nhất bởi vì hoạt động xã hội này là trải nghiệm của chính người viết, để lại cho người viết những suy nghĩ, tình cảm sâu sắc. Việc chọn ngôi thứ nhất sẽ giúp người viết kể lại hoạt động một cách chân thực và dễ dàng bộc lộ suy nghĩ, tình cảm của bản thân.

#### **Câu 4:**

- Các yếu tố miêu tả giúp người đọc hình dung rõ ràng hơn về quang cảnh, con người, từ đó giúp câu chuyện thêm sinh động, hấp dẫn. Các yếu tố biểu cảm giúp người đọc hình dung được cảm xúc, tình cảm của người viết, từ đó dễ dàng khơi gợi sự đồng cảm của người đọc.

### **III. Hướng dẫn lí thuyết về quy trình viết**

| <b>Quy trình viết</b>                      | <b>Thao tác cần làm</b>                                            | <b>Lưu ý</b>                                                                                  |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bước 1:<br/>Chuẩn bị trước khi viết</b> | - Đọc kĩ đề bài và xác định vấn đề, kiểu bài, độ dài của bài viết. | - Việc làm này giúp xác định đúng về hình thức, đồng thời định hướng được nội dung, cách viết |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                               |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định mục đích viết, người đọc và mong đợi của họ về bài viết.</li> <li>- Chọn nội dung trình bày và cách viết phù hợp.</li> </ul>                                                                            | Giúp đoạn văn viết ra đúng yêu cầu                                                            |
|  | Thu thập tư liệu <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập các tư liệu để tìm hiểu thêm về hoạt động xã hội em chọn viết trên các nguồn tham khảo như: Trang web chính thức của hoạt động hoặc đơn vị tổ chức, các trang báo lớn, kênh</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn thông tin uy tín, độ chính xác cao.</li> </ul> |

|                                                     |                                                                                                                                                                              |                                                                        |
|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
|                                                     | truyền hình<br>trung ương<br>và địa<br>phương.                                                                                                                               |                                                                        |
| <b>Bước 2:</b><br><b>Tìm ý,</b><br><b>lập dàn ý</b> | Tìm ý:<br>- Nêu những thông tin khái quát về hoạt động xã hội: Đơn vị tổ chức, thời gian, địa điểm, mục đích hoạt động,...<br>- Kể lại trình tự hoạt động: Sự việc 1,2,3,... | - Chọn những ý tiêu biểu, nổi bật và sắp xếp theo một trình tự hợp lí. |
|                                                     | Lập dàn ý<br>Viết nhanh ý tưởng dưới dạng cụm từ                                                                                                                             | - Có thể dùng sơ đồ tư duy để lập dàn ý                                |
| <b>Bước 3:</b><br><b>Viết bài</b>                   | Viết dựa trên dàn ý                                                                                                                                                          | - Đảm bảo cấu trúc ba phần                                             |

|                                                                |                               |                                                                                                                                                                           |
|----------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                |                               | <p>của bài viết.</p> <p>- Khi viết cần đảm bảo các yêu cầu đối với kiểu bài.</p> <p>- Đặt nhan đề giới thiệu tên của hoạt động xã hội thu hút sự chú ý của người đọc.</p> |
| <b>Bước 4:</b><br><b>Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm</b> | Xem lại và chỉnh sửa          | Sử dụng bảng kiểm để xem lại và chỉnh sửa                                                                                                                                 |
|                                                                | Rút kinh nghiệm:<br>- Ghi lại | - Chú ý đến những điểm                                                                                                                                                    |

|  |                                                                                  |                                                     |
|--|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|  | những kinh nghiệm của bản thân sau khi viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội. | mình đã làm tốt, những điểm chưa tốt cần khắc phục. |
|--|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|

## II. Thực hành viết

### 1. Hoạt động chuẩn bị trước khi viết

- Đề tài: *Một hoạt động xã hội mà em đã tham gia.*
- Mục đích viết: Để chia sẻ suy nghĩ của mình với bạn bè trong lớp, trong trường/ tham gia một cuộc thi viết/ ghi nhật kí cho chính mình,...
- Người đọc: thầy cô, bạn bè, gia đình

### 2. Hoạt động tìm ý, lập dàn ý và viết bài

#### . Hoạt động xem lại và chỉnh sửa và rút kinh nghiệm

##### a. Xem lại và chỉnh sửa

Gv đánh giá trên 2 phương diện

- Những ưu điểm cần phát huy và những điểm cần chỉnh sửa trong các đoạn văn của Hs
- Cách nhận xét, đánh giá bài viết dựa vào bảng kiểm của Hs

##### b. Rút kinh nghiệm

+ *Viết bài văn kể về một hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân suy nghĩ, tình cảm sâu sắc.*